

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **03/2019/HNGĐ-ST**

Ngày: 29 - 01 - 2019

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hương;
2. Ông Phan Đình Nguyễn.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Kiều Oanh - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Trần Minh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 181/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST – HNGĐ, ngày 25 tháng 12 năm 2018; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Thái Thị Thanh H, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Xóm T, xã HĐ, thành phố V, Nghệ An.

Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Hà Quang T, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Xóm X, xã NP, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 05/12/2018 cũng như bản tự khai, lời khai trong quá trình hòa giải và tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn chị Thái Thị Thanh H trình bày: Nguyên đơn và bị đơn anh Hà Quang T kết hôn ngày 28 tháng 11 năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã NP, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Hôn

nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với gia đình nội ở xóm X, xã NP, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Sau khi anh T đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan được khoảng một tháng thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không tin tưởng nhau, không có sự cảm thông, chia sẻ. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng nên tháng 3/2018 nguyên đơn đưa con về bố mẹ đẻ sinh sống cho đến nay. Nguyên đơn xác định không thể kéo dài cuộc hôn nhân nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn anh Hà Quang T. Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Hà Khánh L, sinh ngày 15/01/2016. Vợ chồng ly hôn, nguyên đơn có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Hà Quang T cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và các khoản nợ của vợ chồng: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và tại phiên hòa giải, bị đơn anh Hà Quang T thống nhất lời khai của nguyên đơn về xác lập quan hệ hôn nhân và điều kiện chung sống. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bị đơn không tin tưởng vợ, vợ chồng thường xảy ra cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Bị đơn tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng đến tháng 3/2018, chị H đưa con về ngoại sinh sống. Vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Bị đơn thấy đang còn tình cảm với vợ, mâu thuẫn của vợ chồng có thể hòa giải được nên bị đơn không đồng ý ly hôn mà mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nuôi dạy con. Về con chung: Vợ chồng có một con chung như chị Thái Thị Thanh H trình bày. Nếu vợ chồng ly hôn, bị đơn có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị Thái Thị Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và các khoản nợ của vợ chồng: Bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị Thái Thị Thanh H và anh Hà Quang T tại nơi cư trú ban đầu của hai vợ chồng và được cung cấp thông tin như sau: Chị Thái Thị Thanh H và anh Hà Quang T kết hôn năm 2014, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng gia đình chồng tại xóm X, xã NP, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng có một con chung. Sau khi kết hôn được khoảng gần 1 năm thì anh T đi xuất khẩu lao động ở Đài Loan, chị H và con sống cùng gia đình chồng. Trong quá trình anh T đi Đài Loan thỉnh thoảng về thăm gia đình, lúc đó xóm không thấy có mâu thuẫn gì. Năm 2017, anh T về nước, lúc đó xóm mới biết vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn xóm không nắm rõ, chỉ nghe một số thông tin về việc anh T nghi ngờ vợ không chung thủy dẫn đến vợ chồng thường xuyên tranh chấp, cãi vã. Khoảng đầu năm 2018, chị H

đưa con đi, không sống cùng với gia đình chồng nữa. Từ đó đến nay, không thấy chị H trở về địa phương.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Toà án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; xác định đúng quan hệ tranh chấp; trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ, Thẩm phán chấp hành đúng quy định tại điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thu thập chứng cứ, thủ tục tố tụng đạt đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử đã thực hiện theo đúng trình tự theo quy định từ điều 239 đến điều 260 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên toà được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Về tình cảm: Chị Thái Thị Thanh H được ly hôn anh Hà Quang T. Về con chung: Giao con chung tên là Hà Khánh L, sinh ngày 15/01/2016 cho chị Thái Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hà Quang T do chị Thái Thị Thanh H không yêu cầu. Về tài sản chung và các khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1]. Về thẩm quyền: Nguyên đơn chị Thái Thị Thanh H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung với anh Hà Quang T có địa chỉ cư trú tại xã NP, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Đây là tranh chấp Hôn nhân gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn theo quy định khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn anh Hà Quang T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì

sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Thị Thanh H và anh Hà Quang T có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 11 năm 2014 tại UBND xã NP, huyện ND, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống xa nhau, không tin tưởng và thông cảm cho nhau. Từ tháng 3/2018 đến nay, vợ chồng sống không chung sống với nhau, chị Thái Thị Thanh H về bên ngoại sống. Chị Thái Thị Thanh H yêu cầu ly hôn, anh Hà Quang T có nguyện vọng vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy việc đoàn tụ vợ chồng phải là nguyện vọng từ hai phía. Trong thời gian sống ly thân cũng như quá trình hòa giải tại Tòa án, chị H và anh T cũng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng, khắc phục mâu thuẫn. Vợ chồng không sống chung với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Thái Thị Thanh H được ly hôn với anh Hà Quang T.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Hà Khánh L, sinh ngày 15/01/2016. Vợ chồng ly hôn, chị Thái Thị Thanh H và anh Hà Quang T đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung đến khi con trưởng thành. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung của chị H và anh T là chính đáng. Tuy nhiên, cháu Hà Khánh L đang còn nhỏ (03 tuổi 15 ngày) nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Thời gian vợ chồng không chung sống với nhau cho đến hiện tại thì con chung do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định nên Hội đồng xét xử giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng để đảm bảo sự phát triển toàn diện về mọi mặt cho con theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Thái Thị Thanh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hà Quang T.

[4]. Về tài sản chung và các khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn chị Thái Thị Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Thái Thị Thanh H và anh Hà Quang T.
2. Về nuôi con chung: Giao con chung Hà Khánh L, sinh ngày 15 tháng 01 năm 2016 cho chị Thái Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hà Quang T do chị Thái Thị Thanh H không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Thái Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0002080 ngày 05 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Chị Thái Thị Thanh H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã NP, huyện ND, tỉnh Nghệ An;
- UBND xã HD, Tp.V, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Lại

